

Các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn tại huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH*
NGUYỄN THỊ KIỀU NHÍ**
NGUYỄN VĂN VŨ AN***

Bài viết sử dụng phương pháp hồi quy Binary Logistic trong nghiên cứu để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn: trường hợp chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng tại huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Theo (Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, 2007), sự quan tâm hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương từ hỗ trợ kỹ thuật, sản xuất đến cho vay vốn có vai trò rất quan trọng trong việc chuyển dịch ban đầu, duy trì và phát triển sản xuất của các hộ nông dân.

Bên cạnh đó, theo nghiên cứu của (Lê Thế Hoàng, 1995), tuổi của chủ hộ cũng tác động đến quyết định chuyển dịch của nông hộ nói chung. Tác giả cũng chỉ ra rằng sử dụng lao động đầy đủ và hợp lý, cũng như nâng cao trình độ dân trí cho người lao động là một trong những yêu cầu của việc chuyển đổi.

Ngoài ra, các nghiên cứu khác của Trương Thị Mỹ Hoa (2011), Nguyễn Ngô Thị Phương Lan (2011), Alexander H. Sarri (1999)... cũng chỉ ra các yếu tố cũng có tác động đến việc người dân chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp từ trồng lúa sang nuôi tôm. Đó là: lợi nhuận, vị trí xã hội của nông hộ, thời gian sinh sống tại địa phương của nông hộ, yếu tố hàng xóm, trình độ của nông hộ, số buổi tập huấn cho nông hộ, sự phù hợp của kết cấu hạ tầng, diện tích đất đai và thị trường tiêu thụ thuận lợi.

Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng số liệu sơ cấp được thu thập từ cuộc điều tra bằng bảng hỏi với 400

hộ nông dân có chuyển đổi và không có chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn (trường hợp chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng) ở huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Các nông hộ được chọn theo phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên phân tầng. Tiêu thức phân tầng theo xã, số xã được chọn là 2/13 xã thuộc huyện (Vinh Kim: 200 nông hộ; Hiệp Mỹ Đông: 200 nông hộ). Cuộc điều tra được tiến hành vào tháng 08/2015.

Bên cạnh đó, bài viết ứng dụng mô hình Binary Logistic để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn: trường hợp chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng. Cụ thể, mô hình có dạng như sau:

$$\text{Log} \left[\frac{P(Y=1)}{P(Y=0)} \right] = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \beta_2 X_2 + \beta_3 X_3 + \beta_4 X_4 + \beta_5 X_5 + \beta_6 X_6 + \beta_7 X_7 + \beta_8 X_8 + \beta_9 X_9 + \beta_{10} X_{10} + \beta_{11} X_{11} + \beta_{12} X_{12} + e_i$$

Trong đó:

Y là quyết định chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và được đo lường bằng 2 giá trị 1 và 0 (1 là chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng và 0 là không chuyển dịch).

$X_1, X_2, X_3, X_4, X_5, X_6, X_7, X_8, X_9, X_{10}, X_{11}, X_{12}$ là các biến độc lập (biến giải thích). Các biến này được định nghĩa và diễn giải một cách chi tiết ở Bảng 1.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Thực trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn trên địa bàn nghiên cứu

Theo kết quả khảo sát trên địa bàn nghiên cứu, đa số chủ hộ có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên (chiếm 51,5%); 8,5% nông hộ có người làm việc trong các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương.

*, **, *** ThS., Trường Đại học Trà Vinh | Email: khanhlinhnguyen2703@gmail.com

BẢNG 1: DIỄN GIẢI Ý NGHĨA CÁC BIẾN GIẢI THÍCH TRONG MÔ HÌNH BINARY LOGISTIC

Biến số	Diễn giải	Dấu kỳ vọng
X_1	Tổng số lần tập huấn (lần/năm)	+
X_2	Học vấn của chủ hộ (lớp)	+
X_3	Tổng số lao động trong hộ (người)	+/-
X_4	Quan tâm của chính quyền địa phương: cho thang điểm từ 1 đến 9 theo tính tốt tăng dần	-
X_5	Khoảng chênh lệch lợi nhuận giữa nuôi tôm thẻ chân trắng so với trồng lúa theo đánh giá của hộ (triệu đồng/vụ)	+
X_6	Thời gian sinh sống tại địa phương (năm)	+
X_7	Tuổi của chủ hộ (tuổi)	+/-
X_8	Diện tích đất nông nghiệp của nông hộ (1.000 m ²)	+
X_9	Vị trí xã hội, có giá trị là 1 nếu nông hộ có thành viên làm việc ở cơ quan nhà nước, đoàn thể hay các tổ chức chính thức và là 0 nếu ngược lại	+
X_{10}	Tổng vốn sản xuất (triệu đồng)	+/-
X_{11}	Yếu tố hàng xóm, có giá trị là 1 nếu hàng xóm có chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng và là 0 nếu ngược lại	+
X_{12}	Sự phù hợp của kết cấu hạ tầng: cho thang điểm từ 1 đến 9 theo tính tốt tăng dần	+

BẢNG 2: KẾT QUẢ ƯỚC LƯỢNG CỦA MÔ HÌNH HỒI QUY BINARY LOGISTIC

Biến số	Hệ số ước lượng	Wald
Tổng số lần tập huấn (X_1)	1,922	26,201***
Học vấn của chủ hộ (X_2)	- 0,134	3,287*
Tổng số lao động trong hộ (X_3)	- 0,061	0,100
Quan tâm của chính quyền địa phương (X_4)	- 0,842	16,457***
Khoảng chênh lệch lợi nhuận giữa nuôi tôm thẻ chân trắng so với trồng lúa (X_5)	0,002	0,369
Thời gian sinh sống tại địa phương (X_6)	0,017	0,556
Tuổi của chủ hộ (X_7)	- 0,059	3,896**
Diện tích đất nông nghiệp của nông hộ (X_8)	0,609	0,953
Vị trí xã hội (X_9)	0,314	0,097
Sự phù hợp của kết cấu hạ tầng (X_{12})	0,606	13,687***
Hằng số (C)	3,877	4,383
-2LL = 149,748*		
Phần trăm chính xác: 91%		
Hệ số tương quan giữa các biến đều < 0,6		

Ghi chú: *, ** và *** lần lượt biểu diễn các mức ý nghĩa 10%, 5% và 1%
Nguồn: Số liệu khảo sát của nhóm tác giả

Nhìn chung nông hộ tham gia vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp có độ tuổi cao do truyền thống làm nông lâu đời, thời gian gần bó, cũng như kinh nghiệm sản xuất trong nghề.

Về mức độ quan tâm của chính quyền địa phương đối với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn được đánh giá 5/9 điểm. Nông hộ thường xuyên được tổ chức các buổi hội thảo tập huấn, nhưng số lần tham gia không nhiều, trung bình là 1 lần/năm về kỹ năng nuôi tôm (đối với trường hợp nông hộ chuyển đổi) và kỹ năng trồng lúa (đối với trường hợp nông hộ không chuyển đổi).

Về mức độ phù hợp của kết cấu hạ tầng, điểm đánh giá trung bình là 5/9 điểm. Chất lượng của kết cấu hạ tầng cũng được đánh giá không ngừng được cải thiện. Tuy nhiên, qua kết quả khảo sát trên địa bàn, do việc tự phát chuyển đổi của nông hộ khiến cho việc quy hoạch trở nên khó khăn, nông hộ sản xuất vẫn chưa có tính tập trung cao, nên chất lượng cơ sở vật chất hạ tầng vẫn chưa thể đáp ứng tốt, đầy đủ nhu cầu của người dân trên địa bàn rộng dẫn đến việc một số nơi chất lượng kết cấu hạ tầng còn khá thấp.

Ngoài ra, theo đánh giá của các hộ được khảo sát, lợi nhuận từ việc nuôi tôm thẻ mang lại cao hơn trồng lúa rất nhiều, cụ thể khoản chênh lệch lợi nhuận trung bình giữa trồng lúa và nuôi tôm là 93,45 triệu đồng/vụ, thậm chí có những hộ đánh giá khoản chênh lệch này lên đến 950 triệu đồng/vụ. Điều đó cho thấy, nguồn lợi nhuận hấp dẫn do nuôi tôm mang lại so với trồng lúa dù đã bao gồm các yếu tố rủi ro.

Tuy nhiên, vốn đầu tư cho nuôi tôm thẻ chân trắng cao hơn rất nhiều so với trồng lúa, trung bình là 177 triệu đồng/vụ đối với nuôi tôm và 7 triệu đồng/vụ đối với trồng lúa.

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn

Bài viết sử dụng mô hình Binary Logistic để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn: trường hợp chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng. Biến phụ thuộc trong mô hình này là quyết định chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn (có chuyển đổi hoặc không chuyển đổi).

Theo kết quả hồi quy, hệ số tương quan Spearman giữa biến tổng vốn sản xuất và yếu tố hàng xóm > 0,6. Nhóm nghiên cứu đã bỏ đi hai biến tổng vốn sản xuất và yếu tố hàng xóm. Sau khi loại bỏ 2 biến khỏi mô hình, thì không còn xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến. Ngoài ra, giá trị -2LL = 149,748, phần trăm dự báo chính xác là 91%, nên mô hình có ý nghĩa thống kê phù hợp (Bảng 2).

Kết quả ước lượng cho thấy, trong số 10 biến còn lại đưa vào mô hình thì 5 biến có ý nghĩa thống kê là: Tổng số lần tập huấn; Học vấn của chủ hộ; Quan tâm của chính quyền địa phương; Tuổi của chủ hộ; Sự phù hợp của kết cấu hạ tầng. Với giả thuyết các yếu tố khác không đổi, ảnh hưởng của từng yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của nông hộ được diễn giải như sau:

- Tổng số lần tập huấn (X_1) có tác động cùng chiều với quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng của nông hộ ở mức ý nghĩa 1%. Tức là, khi số lần tập huấn tăng lên làm cho nông hộ biết thêm nhiều thông tin về việc nuôi tôm thẻ chân trắng và kích thích việc chuyển đổi sang nuôi tôm thẻ chân trắng vì lợi nhuận cao.
- Học vấn của chủ hộ (X_2) có tác động ngược chiều với quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng của nông hộ ở mức ý nghĩa 10%. Kết quả

ước lượng như vậy là vì những chủ hộ có trình độ cao nhận thức được những tác hại của việc nuôi tôm thẻ chân trắng mang lại. Những chủ hộ này cho rằng, việc nuôi loại tôm thẻ chân trắng có tác động rất lớn đến môi trường và đa dạng sinh học.

- Quan tâm của chính quyền địa phương (X_4) có tác động ngược chiều với quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng của nông hộ ở mức ý nghĩa 1%. Giống như kỳ vọng ban đầu, chính quyền địa phương quan tâm đến nông hộ sẽ thông tin rộng rãi những tác hại, rủi ro khi chuyển sang nuôi tôm thẻ chân trắng, nên khả năng chuyển dịch của nông hộ sẽ ít có động cơ chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng.

- Tuổi của chủ hộ (X_7) có tác động ngược chiều với quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng của nông hộ ở mức ý nghĩa 5%. Tức là, chủ hộ có tuổi càng cao, nông hộ đã quen với mô hình sản xuất cũ, đồng thời với kinh nghiệm tích lũy lâu năm, nông hộ có thể đạt được hiệu quả sản xuất cao, nên sẽ ít chuyển đổi sang mô hình canh tác mới hơn.

- Sự phù hợp của kết cấu hạ tầng (X_{12}) có tác động cùng chiều với quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm thẻ chân trắng của nông hộ ở mức ý nghĩa 1%. Tức là, kết cấu hạ tầng phục vụ tốt cho việc nuôi tôm công nghiệp, nông hộ có thể dễ dàng chuyển đổi hơn, vì việc nuôi tôm dễ đạt được thành công và nông hộ cũng giảm được một khoản chi phí lớn đầu tư cho việc nuôi tôm so với những hộ chuyển đổi tại vùng có kết cấu hạ tầng không phù hợp.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

Kết quả ước lượng mô hình hồi quy Binary Logistic cho thấy các biến tổng

số lần tập huấn, học vấn của chủ hộ, quan tâm của chính quyền địa phương, tuổi của chủ hộ và sự phù hợp của kết cấu hạ tầng ảnh hưởng đến quyết định chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm của nông hộ.

Trên cơ sở thực trạng đối tượng nghiên cứu, bài viết kiến nghị một số giải pháp như sau:

Đối với nông hộ: Tìm hiểu về các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác quy hoạch phát triển kinh tế để có quyết định đúng đắn cho việc chuyển đổi ngành nghề canh tác đối với những nông hộ không nằm trong vùng quy hoạch. Còn đối với những nông hộ nằm trong vùng quy hoạch của Nhà nước, sẽ nhận được sự hỗ trợ về kiến thức, vốn, kỹ thuật.

Đối với chính quyền địa phương: Tuyên truyền rộng rãi về các chủ trương, chính sách quy hoạch phát triển kinh tế của Nhà nước; nâng cao sự hiểu biết của người dân về tác hại của việc chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm đến kinh tế nông hộ và môi trường sinh thái. Cần có sự quản lý chặt chẽ đối với việc chuyển đổi ngành nghề của các nông hộ trong khu vực, đặc biệt là những nông hộ có tuổi đời thấp và đối với các ngành nghề được nhà nước quyết định quy hoạch phát triển; cần vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường lối chính sách trên cơ sở thế mạnh của địa phương để đề ra kế hoạch chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế phù hợp; đồng thời, cần có biện pháp cụ thể phổ biến rộng rãi cho người dân để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong quá trình thực hiện.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế phải gắn liền với nâng cao kiến thức cho người nông dân thông qua các buổi hội thảo, tập huấn kiến thức chăn nuôi và hỗ trợ về mặt kỹ thuật nuôi trồng cho những nông hộ nằm trong vùng quy hoạch chuyển dịch cơ cấu. □

Abstract:

The article applies Binary Logistic regression to identify the factors affecting economic restructuring in rural areas: the case of switching from rice to white shrimp farming in Cau Ngang district, Tra Vinh province.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Thị Phương Lan (2011). *Hành vi giảm thiểu rủi ro và vận dụng nguồn vốn xã hội của nông dân người Việt ở Đồng bằng sông Cửu Long trong quá trình chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
2. Trương Thị Mỹ Hoa (2011). *Chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam*, Luận văn Thạc sĩ Kinh tế, Trường Đại học Đà Nẵng
3. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2007). *Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp tỉnh Khánh Hòa*, Luận văn Thạc sĩ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
4. Alexander H. Sarris (1999). Agricultural restructuring in central and eastern Europe: implications for competitiveness and rural development, *European Review of Agricultural Economics*, Vol 26(3), pp. 305-329